TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 20-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Thuỷ

2. Ông Nguyễn Trung Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đoàn T; sinh ngày: 25/4/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Ngô Gia T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Đường Ngô Gia T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình N và bà: Đoàn Thị Thanh L (chết); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/10/2018, Toà án nhân dân Quận 10 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 113/QĐ-CSCNBB-TA, thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng. Ngày 29/4/2020, Toà án nhân dân Quận Tân Phú ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 86/QĐ-TA, thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi mốt) tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 30 ngày 19/02/2023, tại trước cổng chung cư Rivera P, địa chỉ số Đường Thành T, Phường C, Quận B, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an Quận 10 phát hiện Lê Đoàn T điều khiển xe môtô mang biển số 59T1-63106 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trên tay trái của bị cáo T 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu. Bị cáo T khai nhận, tinh thể không màu là ma tuý tổng hợp của bị cáo cất giữ để sử dụng. Tổ tuần tra bàn giao bị cáo T cùng vật chứng cho Công an Phường 14, Quận 10, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trưng cầu giám định tinh thể không màu, thu giữ của bị cáo Lê Đoàn T. Kết luận giám định số 1616/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu là ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,9224 gam loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Đoàn T khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 18/02/2023, bị cáo T đến khu vực Cư xá Đường S, Phường D, Quận E, gặp một người bạn tên Cu T (không rõ nhân thân, lai lịch). Do bị cáo T cần mua ma tuý để sử dụng nên Cu T cho số điện thoại 0789.149.680 của người phụ nữ tên "Bé B" (không rõ lai lịch) để mua ma tuý. Sau đó, bị cáo T đã gọi điện thoại và mua 1.500.000 đồng ma tuý của "Bé B", tại trước cổng Cư xá Đường S. Sau khi đã mua được ma tuý, bị cáo T điều khiển xe môtô mang biển số 59T1-63106, đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến trước cổng chung cư Rivera P, địa chỉ đường Thành T, Phường C, Quận B thì bị phát hiện, bắt giữ.

Xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, test nhanh mẫu nước tiểu của bị cáo Lê Đoàn T, thực hiện tại Trung tâm y tế Quận 10 cho kết quả: "Dương tính".

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, có số thuê bao 0394.461.719 của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 gói niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 355/23, chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường và Cán bộ điều tra Trương Công Việt, bên trong có 4,6646 gam loại Methamphetamine, là ma tuý còn lại sau giám định.

- 01 xe môtô biển số: 59T1-63106, có số khung: RLGH125JD-8D001689, số máy: VMVT8A-D-001689. Kết quả giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an Thành phố Hồ Chí Minh số khung, số máy của xe không thay đổi. Kết quả xác minh xe môtô trên do bà Châu Hoàng Y, địa chỉ: đường Đỗ Quang Đ, Phường Phạm Ngũ L, Quận D đứng tên chủ sở hữu. Bà Y khai vào khoảng tháng 02/2023, bà Y đã cho một người quen tên N (không rõ lai lịch) chiếc xe trên, bà Y không lấy tiền, không thực hiện thủ tục cho tặng, sang tên. Bị cáo T khai được người hàng xóm cũ tên C (không rõ lai lịch) cho để sử dụng. Ngày 19/02/2023, bị cáo T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi mua ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo, tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng chưa có kết quả.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã ra Quyết định chuyển các vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKSQ10 ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Lê Đoàn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội và nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Lê Đoàn T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Đoàn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 4,9224gam, loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy bị cáo Lê Đoàn T bị truy tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma tuý, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia. Ngoài ra bị cáo đã 02 lần bị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, có số imei: 352808090116427, có số thuê bao 0394.461.719 của bị cáo. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ người bán mua tuý nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 gói niêm phong, bên trong có 4,6646 gam loại Methamphetamine, là ma tuý còn lại sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc xe môtô biển số: 59T1-63106, có số khung: RLGH125JD-8D001689, số máy: VMVT8AD001689. Xét thấy đây là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng hiện chưa xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Do vậy Hội đồng xét xử giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 thông báo trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày đăng báo để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe trên thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đoàn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lê Đoàn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, có số imei: 352808090116427, có số thuê bao 0394.461.719.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong, bên trong có 4,6646 gam loại Methamphetamine.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo với thời hạn 01 năm đối với chiếc xe mô tô biển số: 59T1-63106, có số khung: RLGH125JD-8D001689, số máy: VMVT8A-D-001689; nhãn hiệu: SYM, màu sơn: Đen, số loại: Victoria, loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm3, dung tích xi lanh: 124 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nếu có đến nhận. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không có ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Lê Đoàn T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết